TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **133**/2018/HS-ST
Ngày: 29 – 11 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hữu Chí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoài Đức Huệ;

2. Ông Lâm Ngọc Trao.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga–Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại Nhà Văn hóa ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trịnh Trúc L (tự L khùng), sinh năm 1991 tại tỉnh Cà Mau.

Nơi đăng ký HKTT: ấp Đ, xã V, huyện NH, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn K, sinh năm 1972 và bà Võ Thu P, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/8/2018 (có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Trương Văn T, sinh năm 1991 (vắng mặt);
Nơi đăng ký HKTT: thôn K, xã C, huyện CT, tỉnh Thanh Hóa;
Chỗ ở: ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Lâm Trung H, sinh năm 1992 (vắng mặt);
Nơi cư trú: ấp Đ, xã PH, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 06/8/2018, Trịnh Trúc L điều khiển xe mô tô (chưa rõ biển số) mượn của 01 nam thanh niên tên Hiếu (chưa rõ nhân thân) đi từ ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai đến khu vực chợ cũ LT thuộc thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai gặp nam thanh niên tên Tốt (chưa rõ nhân thân) và rủ Tốt đi uống nước. Sau đó, Tốt rủ Trúc L cùng nhau sử dụng ma túy, Trúc L đồng ý. Tốt dẫnTrúc L đến nhà bạn của Tốt tại khu vực Bệnh viện LT (chưa rõ địa chỉ) gặp 01 nam thanh niên tên Linh (chưa rõ nhân thân) và bạn gái của Linh (chưa rõ nhân thân) rồi cùng nhau sử dụng ma túy. Đến 23 giờ 40 phút cùng ngày, khi Trúc L nói muốn về nhà thì Tốt đã đưa cho Trúc L 01 gói ma túy để sử dụng. Trúc L cất giấu gói ma túy trên vào túi áo khoác bên phải mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô đến tiệm game bắn cá tại ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai do anh Trương Văn T (sinh năm 1991), ngụ tại thôn K, xã C, huyện CT, tỉnh Thanh Hóa làm chủ để chơi game. Đến 01 giờ ngày 07/8/2018, Trúc L lấy 01 ít ma túy từ gói ma túy Tốt đưa cho rồi rủ Tú và Lâm Trung H (sinh năm 1992), ngụ tại ấp Đ, xã PH, huyện N, tỉnh Đồng Nai (đang chơi game tại tiệm) cùng nhau sử dụng, số ma túy còn lại Trúc L cất giấu trong túi áo khoác bên phải màu xanh. Đến 11 giờ ngày 07/8/2018, Công an huyện N tiến hành kiểm tra tại tiệm game bắn cá thì phát hiện bắt quả tang Trúc L cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số: 431/PC54-GĐMT ngày 14/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, khối lượng 0,7517 gam, loại: Methamphetamine.

Tang vật thu giữ:

- 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng;

- 01 bình nhựa có gắn ống hút thủy tinh, ống hút nhựa; 01 hộp quẹt; 01 chiếc kéo; 01 chiếc áo khoác màu xanh;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bên trong có gắn sim Viettel;

- Số tiền 500.000 đồng

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng số 134/CT.VKS-NT ngày 12/11/2018 và có ý kiến:

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trịnh Trúc L từ 12 đến 14 tháng tù giam.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,6065 gam được niêm phong; 01 bình nhựa có gắn ống hút thủy tinh, ống hút nhựa; 01

hộp quẹt; 01 chiếc kéo; 01 chiếc áo khoác màu xanh; 01 sim điện thoại Viettel là tang vật vụ án.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Trịnh Trúc L là công cụ sử dụng vào việc phạm tội

- Trả lại số tiền 500.000 đồng cho Trịnh Trúc L do không liên quan đến vụ án.

Đối với đối tượng tên Tốt đưa ma túy cho Trịnh Trúc L, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tách ra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối đối tượng tên Linh và bạn gái của Linh, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tách ra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Trúc L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố tại bản Cáo trạng số 134/CT.VKS-NT ngày 12/11/2018. Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện N và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Xét các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Trúc L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án. Cho thấy: Vào khoảng 11 giờ ngày 07/8/2018, Trịnh Trúc L đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,7517 gam Methamphetamine tại ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng Công an huyện N phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Như vậy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trịnh Ttrúc L đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên bản Cáo trạng số 134/CT.VKS-NT ngày 12/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Trịnh Trúc L về tội danh và điều luật là phù hợp, có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Trúc L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự phù hợp quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bên cạnh đó hiện nay tệ nạn ma túy đang diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Theo Kết luận giám định số ma túy trên là loại Methamphetamine có trọng lượng là 0,7517 gam. Mục đích bị cáo cất giấu ma túy là để sử dụng, thỏa mãn nhu cầu cho bản thân. Bị cáo biết việc sử dụng ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên xét cho bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N về tội danh và mức hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,6065 gam được niêm phong; 01 bình nhựa có gắn ống hút thủy tinh, ống hút nhựa; 01 hộp quẹt; 01 chiếc kéo; 01 chiếc áo khoác màu xanh; 01 sim điện thoại Viettel là tang vật vụ án.

- Tich thu 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Trịnh Trúc L là công cụ sử dụng vào việc phạm tội sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Trả lại số tiền 500.000 đồng cho Trịnh Trúc L do không liên quan đến vụ án.

Đối với đối tượng tên Tốt đưa ma túy cho Trịnh Trúc L, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tách ra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Đối đối tượng tên Linh và bạn gái của Linh, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tách ra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với anh Trương Văn T, Lâm Trung H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Trúc L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Trúc L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 135, 136, Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Trịnh Trúc L – 01 (một) năm tù giam**. Thời tù tính từ ngày 07/8/2018.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định số 431/PC54-GĐMT ngày 15/8/2018 do Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai niêm phong có khối lượng: 0,6065 gam; 01 bình nhựa có gắn ống hút thủy tinh, ống hút nhựa; 01 hộp quẹt; 01 chiếc kéo; 01 chiếc áo khoác màu xanh; 01 sim điện thoại Viettel.

- Tich thu 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của bị cáo Trịnh Trúc L là công cụ sử dụng vào việc phạm tội sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Trả lại số tiền 500.000 đồng cho bị cáo Trịnh Trúc L.

(Hiện các vật chứng, tài sản trên Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/11/2018 và biên lai thu tiền số 009457 ngày 13/11/2018)

3. Về án phí: Xử buộc bị cáo Trịnh Trúc L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- VKSHN,THAHN,CAHN;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã P;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Dương Hữu Chí